

**C.MÁC**  
**VÀ**  
**PH.ĂNG-GHEN**  
**TOÀN TẬP**  
**19**



NHÀ XUẤT BẢN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA

C.MÁC  
VÀ  
PH.ĂNG-GHEN  
TOÀN TẬP  
19

NXB. CHÍNH TRỊ QUỐC GIA  
SỰ THẬT

TOÀN TẬP C.MÁC VÀ PH.ĂNG-GHEN XUẤT BẢN  
THEO QUYẾT ĐỊNH CỦA BAN CHẤP HÀNH  
TRUNG ƯƠNG ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

HỘI ĐỒNG XUẤT BẢN TOÀN TẬP C.MÁC VÀ PH.ĂNG-GHEN

|                         |  |
|-------------------------|--|
| GS. Nguyễn Đức Bình     | Ủy viên Bộ Chính trị, Bí thư Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam, Chủ tịch Hội đồng  |
| GS. Đặng Xuân Kỳ        | Ủy viên Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam, Viện trưởng Viện nghiên cứu chủ nghĩa Mác - Lê-nin và tư tưởng Hồ Chí Minh, Phó Chủ tịch (thường trực) Hội đồng |
| GS. PTS. Trần Ngọc Hiền | Phó Giám đốc Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh, uỷ viên  |
| PGS. Hà Học Hội         | Phó Trưởng ban Tư tưởng - Văn hoá Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam, uỷ viên   |
| GS. Trần Nhâm           | Giám đốc, Tổng biên tập Nhà xuất bản Chính trị quốc gia, uỷ viên   |
| GS. Trần Xuân Trường    | Trung tướng, Viện trưởng Học viện chính trị quân sự, uỷ viên   |

**C.MÁC**  
VÀ  
**PH.ĂNG-GHEN**  
**TOÀN TẬP**  
**TẬP 19**  
**(THÁNG BA 1875 - THÁNG NĂM 1883)**

**NHÀ XUẤT BẢN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA**  
**SỰ THẬT**  
**HÀ NỘI - 1995**



## LỜI NHÀ XUẤT BẢN

Tập 19 của bộ Toàn tập C.Mác và Ph.Ăng-ghen gồm các tác phẩm của hai nhà kinh điển viết trong thời gian từ tháng Ba 1875 đến tháng Năm 1883. Trong hoàn cảnh hết sức khó khăn lúc bấy giờ, C.Mác và Ph.Ăng-ghen vừa tiếp tục các hoạt động lý luận cách mạng vừa kiên trì giúp đỡ giai cấp công nhân các nước xây dựng các đảng cách mạng ở từng nước. Trong các tác phẩm viết vào thời kỳ này, đặc biệt là tác phẩm của C.Mác "Phê phán cương lĩnh Gô-ta" và Thư của Ph.Ăng-ghen gửi Bê-ben ngày 18-25 tháng Ba 1875, hai nhà kinh điển phát triển thêm một bước học thuyết về nhà nước và nêu lên nhiều dự đoán thiên tài về xã hội tương lai. Hai ông cũng thẳng tay vạch trần chủ nghĩa cơ hội dưới mọi màu sắc, bảo vệ các mục tiêu và đường lối cách mạng của phong trào công nhân.

Tập này được dịch dựa vào bản tiếng Nga bộ Toàn tập C.Mác và Ph.Ăng-ghen, tập 19 do Nhà xuất bản sách chính trị quốc gia Liên Xô xuất bản tại Mát-xcơ-va năm 1961. Ngoài phần chính văn, chúng tôi còn in kèm theo phần chú thích và các bản chỉ dẫn do Viện nghiên cứu chủ nghĩa Mác – Lênin Liên Xô (trước đây) biên soạn để bạn đọc tham khảo.

Đồng thời với việc xuất bản Toàn tập C.Mác và Ph.Ăng-ghen, chúng tôi sẽ tổ chức biên soạn sách giới thiệu nội dung mỗi tập các tư tưởng cơ bản trong các tác phẩm chính của hai nhà kinh điển.

Tháng 9-1995

NHÀ XUẤT BẢN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA

---

## PH.ĂNG-GHEN THƯ GỬI A.BÊ-BEN<sup>1</sup>

Luân Đôn, ngày 18 - 28 tháng Ba 1875

Bê-ben thân mến!

Tôi đã nhận được thư của anh đề ngày 23 tháng Hai và tôi vui mừng được tin anh mạnh khoẻ đến thế.

Anh hỏi tôi xem chúng tôi nghĩ thế nào về tất cả câu chuyện hợp nhất ấy. Khốn nỗi, chúng tôi cũng hoàn toàn như anh thôi. Líp-nếch cũng như mọi người khác, chẳng ai cho chúng tôi biết một tin tức nào cả, nên chúng tôi cũng vậy, chúng tôi chỉ biết được những gì mà các báo cho biết. Nhưng các báo cũng chẳng viết gì về vấn đề ấy cả, mãi cho đến khoảng tám ngày trước đây mới đăng bản dự thảo cương lĩnh. Dĩ nhiên là bản dự thảo đó đã làm cho chúng tôi khá kinh ngạc.

Đảng ta đã nhiều phen chìa tay cho phái Lát-xan để hoà giải hay ít ra là để hợp tác với họ, nhưng đã nhiều phen bị bọn Ha-den-clê-véc, bọn Ha-xen-man và bọn Tuên-ke cự tuyệt một cách rất hỗn xược đến nỗi ngay một đứa trẻ cũng có thể do đó mà kết luận được rằng sở dĩ ngày nay, các ngài ấy đích thân đến yêu cầu hoà giải với chúng ta, chính là vì họ đã lâm vào bước đường cùng. Do tính chất của bọn người ấy mà ai nấy đều biết rất rõ, nên bổn phận chúng ta là phải nhân bước đường cùng của họ mà đòi mọi sự bảo đảm có thể có được, cốt sao cho

họ không dựa được vào Đảng ta mà củng cố lại địa vị lung lay của họ trong dư luận của quần chúng công nhân. Phải tiếp đón họ một cách hết sức lạnh nhạt, phải tỏ ra không tin cậy họ tí nào cả và phải làm cho họ thấy rằng có hợp nhất hay không là do họ có sẵn sàng bỏ những khẩu hiệu bè phái của họ hay không, bỏ cái thuyết của họ là dựa vào "sự giúp đỡ của nhà nước" hay không và họ có sẵn sàng tiếp nhận bản cương lĩnh Ai-dơ-nắc năm 1896<sup>2</sup> trên những điểm căn bản, hoặc một bản đã sửa chữa lại của cương lĩnh đó và hợp với hoàn cảnh hiện nay hay không. Về phương diện lý luận, tức là về những cái gì đó có tính chất quyết định đối với cương lĩnh thì Đảng ta *hoàn toàn không có gì phải học tập* phái Lát-xan cả. Chính là ngược lại, họ phải học tập Đảng ta. Điều kiện thứ nhất để hợp nhất là họ không được bè phái nữa, tức là không được theo phái Lát-xan nữa; nói cách khác, liều thuốc vạ ứng của họ là sự giúp đỡ của nhà nước, nếu không được hoàn toàn vứt bỏ thì ít ra cũng phải được thừa nhận đó là một biện pháp quá độ và thứ yếu, là một khả năng trong nhiều khả năng khác. Bản dự thảo cương lĩnh chúng tỏ rằng về mặt lý luận những người của chúng ta hơn những lãnh tụ của phái Lát-xan rất nhiều, nhưng về mặt thủ đoạn chính trị quỷ quyệt thì lại thua xa họ. Những người "trung thực"<sup>1\*</sup> lại một phen nữa để cho những kẻ không trung thực đánh lừa mình một cách chua cay.

Một là, trong cương lĩnh này, người ta chấp nhận câu sau đây của Lát-xan, nghe tuy kêu, nhưng đúng về mặt lịch sử mà xét, là sai: Đối diện với giai cấp công nhân, tất cả các giai cấp khác chỉ gộp thành một khối phản động. Câu này chỉ đúng trong vài trường hợp đặc biệt, chẳng hạn trong một cuộc cách mạng

1\* Những người Ai-dơ-nắc được gọi là những người "trung thực".

của giai cấp vô sản như Công xã Pa-ri, hoặc trong một nước ở đó không phải chỉ có một mình giai cấp tư sản đã tạo ra nhà nước và xã hội theo hình ảnh của nó, mà theo sau giai cấp tư sản thì giai cấp tiểu tư sản dân chủ cũng đã thực hiện việc cải biến ấy một cách hết sức triệt để. Nếu ở Đức, chẳng hạn, giai cấp tiểu tư sản dân chủ thuộc về khối phản động ấy thì làm thế nào mà Đảng công nhân dân chủ - xã hội lại có thể, trong suốt bao năm trường, kê vai sát cánh cùng đi với Đảng nhân dân<sup>3</sup> được? Làm thế nào mà báo "Volksstaat"<sup>4</sup> lại có thể rút toàn bộ thực chất của cương lĩnh chính trị của mình từ trong tờ "Frankfurte Zeitung"<sup>5</sup>, cơ quan của phái dân chủ tiểu tư sản được? Và làm thế nào mà ít ra cũng có bảy yêu sách của chính bản cương lĩnh này lại giống từng chữ một với cương lĩnh của Đảng nhân dân và của phái dân chủ tiểu tư sản? Tôi muốn nói đến bảy yêu sách chính trị đánh số từ 1 đến 5 và từ 1 đến 2, trong đó không một yêu sách nào lại không phải là dân chủ *tư sản*<sup>6</sup>.

Hai là nguyên lý chủ nghĩa quốc tế của phong trào công nhân giờ đây có thể nói là hoàn toàn bị phủ nhận và lại bị phủ nhận bởi những người, suốt trong năm năm trời và trong những tình huống khó khăn nhất, đã từng nêu cao nguyên lý đó một cách hết sức vẻ vang. Công nhân Đức ngày nay dẫn đầu phong trào châu Âu thì *trước hết* là do thái độ thực sự quốc tế của họ trong thời kỳ chiến tranh; không một giai cấp vô sản ở nước nào lại có thái độ đúng đắn đến thế. Thế mà ngày nay, trong lúc khắp nơi ở nước ngoài, công nhân đang khẳng định nguyên lý ấy một cách cũng mạnh mẽ như việc các chính phủ đang ra sức tìm cách ngăn trở mọi mưu toan thực hiện nguyên lý ấy trong một tổ chức thì công nhân Đức lại bỏ rơi nguyên lý ấy sao? Vậy thì còn cái gì là chủ nghĩa quốc tế của phong trào công nhân? Chỉ còn cái triển vọng yếu ớt hoàn toàn không phải là về một sự



hợp tác tương lai của công nhân châu Âu để tự giải phóng, mà là về một sự "hữu nghị quốc tế giữa các dân tộc" trong tương lai, tức là "Hợp chúng quốc châu Âu" của bọn tư sản thuộc đồng minh hoà bình<sup>7</sup>.

Dĩ nhiên không cần nói đến cái Quốc tế như thế làm gì. Nhưng ít ra cũng chẳng nên tụt lại sau bản cương lĩnh năm 1869 mà nói chẳng hạn rằng: *mặc dầu trước hết* Đảng công nhân Đức buộc phải hành động trong phạm vi những biên giới quốc gia đã vạch ra cho nó (Đảng công nhân Đức không có quyền lấy danh nghĩa giai cấp vô sản châu Âu để nói và lại càng không có quyền đưa ra những điều sai lầm), nhưng Đảng công nhân Đức vẫn có ý thức về những sợi dây đoàn kết thắt chặt mình với công nhân tất cả các nước và nó sẽ luôn luôn, như từ trước tới nay, sẵn sàng làm tròn những nghĩa vụ do sự đoàn kết ấy đề ra cho mình. Những nghĩa vụ như thế vẫn tồn tại, ngay cả khi người ta không tự tuyên bố hoặc tự coi mình là một bộ phận của Quốc tế đi nữa. Chẳng hạn như cứu tế trong trường hợp thiếu thốn, chống việc tăng viện lực lượng trong trường hợp bãi công, áp dụng những biện pháp để sao cho các cơ quan báo chí Đảng thông báo cho công nhân Đức biết rõ tình hình của phong trào ở nước ngoài, cổ động chống những cuộc chiến tranh đã nổ ra hoặc nguy cơ chiến tranh do các triều đại gây ra, trong thời gian các cuộc chiến tranh đó, có một sách lược như đã tiến hành một cách mẫu mực trong những năm 1870-1871, v.v..

Ba là các đồng chí chúng ta chịu chấp nhận cái "quy luật sắt về tiền công" của Lát-xan, một quy luật dựa trên một quan điểm kinh tế hoàn toàn cũ rích, tức là trung bình thì công nhân chỉ lĩnh được một số tiền công *tối thiểu* và như thế là vì, theo thuyết nhân khẩu của Man-tút, số công nhân bao giờ cũng quá đông (đó chính là lý lẽ của Lát-xan). Nhưng Mác đã chứng minh một

cách rất đầy đủ trong bộ "Tư bản" rằng những quy luật điều tiết tiền công rất phức tạp và, tùy theo tình huống, khi thì quy luật này, khi thì quy luật kia chi phối; rằng như vậy thì hoàn toàn không thể nói đến một quy luật sắt mà trái lại, phải nói đến một quy luật rất co giãn và do đó, không thể giải quyết vấn đề bằng vài chữ như Lát-xan tưởng. Thuyết Man-tút làm cơ sở cho cái quy luật mà Lát-xan đã chép của Man-tút và của Ri-các-đô (Ri-các-đô đã bị Lát-xan xuyên tạc) như người ta thấy đã được dẫn ra ở trang 5 cuốn "Sách cho công nhân", trích trong một tập sách khác của Lát-xan<sup>8</sup>, - cái thuyết làm cơ sở đó đã bị Mác bác bỏ một cách rất tỉ mỉ trong phần nói về "quá trình tích lũy tư bản"<sup>9</sup>. Như vậy, khi thừa nhận "quy luật sắt" của Lát-xan, người ta đã thừa nhận một luận điểm sai lầm và một luận chứng sai lầm.

Bốn là yêu sách *xã hội duy nhất* trong cương lĩnh là sự giúp đỡ của nhà nước theo kiểu Lát-xan, yêu sách này được đưa ra dưới một hình thức ít bị che đậy nhất là đúng như Lát-xan đã đánh cắp của Buy-sê. Và đây lại chính là sau khi Brác-cơ đã vạch rõ tất cả tính chất vô dụng của một yêu sách như thế<sup>10</sup>; sau khi hầu hết, nếu không phải là tất cả, các diễn giả của Đảng ta, trong cuộc đấu tranh của họ chống phái Lát-xan, đều buộc phải phản đối "sự giúp đỡ của nhà nước" đó! Đảng ta không thể chịu nhục hơn nữa được. Chủ nghĩa quốc tế mà lại tụt xuống trình độ A-man Guê-gơ: chủ nghĩa xã hội mà lại tụt xuống trình độ tên cộng hoà tư sản Buy-sê, kẻ đã đem yêu sách ấy *đối lập với những người xã hội chủ nghĩa để đả bại họ!*

Nhưng cùng lắm thì "sự giúp đỡ của nhà nước", theo nghĩa Lát-xan hiểu, cũng chỉ là *một* biện pháp trong nhiều biện pháp khác để đạt tới mục đích đã nêu lên ở đây trong những lời hèn yếu như sau: "Để mở đường cho việc giải quyết vấn đề xã hội". Làm như thế là đối với chúng ta, trên địa hạt lý luận, còn có

một *vấn đề* xã hội *chưa được giải quyết!* Bởi vậy, khi người ta nói: "Đảng công nhân Đức ra sức xoá bỏ lao động làm thuê và chính do đó mà xoá bỏ luôn cả những sự phân biệt giai cấp, bằng cách thực hiện việc sản xuất tập thể trong công nghiệp và nông nghiệp trên một quy mô toàn quốc; Đảng sẽ ủng hộ mọi biện pháp có thể góp phần đạt tới mục đích đó", – thì không một ai trong phái Lát-xan có thể có ý kiến gì nói lại cả.

Năm là ngay cả đến vấn đề tổ chức giai cấp công nhân, với tính cách là một giai cấp, bằng con đường công đoàn cũng không được đề cập tới. Mà chính đó là một điểm thật căn bản, vì đây là tổ chức giai cấp thực sự của giai cấp vô sản, trong đó giai cấp vô sản tiến hành những cuộc đấu tranh hàng ngày chống tư bản và đây là trường học của họ; tổ chức này ngày nay, ngay giữa hoàn cảnh phản động ghê gớm nhất (như trường hợp ở Pa-ri hiện nay), cũng không thể bị phá vỡ được nữa. Do tính chất quan trọng mà tổ chức ấy cũng có cả ở Đức nữa, nên theo ý chúng tôi, tuyệt đối cần phải nói đến tổ chức ấy trong cương lĩnh và ở chỗ nào có thể được thì phải dành cho nó một địa vị trong tổ chức của Đảng.

Trên đây là tất cả những điều mà các đồng chí chúng ta nhượng bộ phái Lát-xan. Còn họ thì nhượng bộ lại những gì? Nhượng bộ quyền được ghi vào cương lĩnh cả một mớ khá lộn xộn *những yêu sách thuần túy dân chủ*, mà một phần lại chỉ là những yêu sách có tính chất xu thời, chẳng hạn như "chế độ lập pháp nhân dân", một chế độ hiện có ở Thụy Sĩ, và nếu quả ở đây chế độ này làm được một cái gì đó thì cũng là có hại nhiều hơn là có lợi. Nếu đây là "chế độ *quản lý* thông qua nhân dân" thì cũng còn có một ý nghĩa nào đó. Như thế, điều kiện thứ nhất của mọi quyền tự do cũng thiếu nốt: tức là đối với mọi công dân thì mỗi viên chức phải chịu trách nhiệm trước toà án thường và chiếu theo pháp luật chung, về mỗi hành vi của mình trong khi

thi hành chức vụ. Tôi không muốn nói nhiều về sự việc là: trong bất cứ cương lĩnh tự do tư sản nào cũng đều có những yêu sách như tự do về khoa học và tự do tín ngưỡng, và nêu những yêu sách ấy ra đây thì thật không đúng chỗ tí nào.

Nhà nước nhân dân tự do đã trở thành một nhà nước tự do. Thế mà, đứng về mặt ngữ pháp mà xét, một nhà nước tự do là một nhà nước được tự do đối với các công dân của mình, tức là một nhà nước có một chính phủ độc tài. Có lẽ nên bỏ hẳn tất cả những câu ba hoa về nhà nước ấy đi, nhất là từ sau Công xã; Công xã không còn là một nhà nước theo nghĩa đen của từ này nữa. Bọn vô chính phủ chủ nghĩa đã làm chối óc chúng ta khá nhiều về mấy tiếng "*nhà nước nhân dân*", mặc dầu quyển sách Mác viết chống Pru-đông rồi đến quyển "*Tuyên ngôn của Đảng cộng sản*"<sup>11</sup> cũng đều đã nói hết sức rõ là với sự thiết lập chế độ xã hội chủ nghĩa, nhà nước sẽ tiêu vong [sich auflöst] và biến đi. Vì nhà nước, xét cho cùng, chỉ là một thiết chế tạm thời mà người ta phải dùng đến trong đấu tranh, trong cách mạng, để đàn áp kẻ địch của mình bằng bạo lực, cho nên nói đến một nhà nước nhân dân tự do là hoàn toàn vô nghĩa. Chừng nào giai cấp vô sản còn *cần* đến nhà nước thì như thế tuyệt nhiên không phải là vì tự do mà là để trấn áp kẻ địch của mình; và ngày nào có thể nói đến tự do thì nhà nước sẽ không còn là nhà nước nữa. Vì vậy, chúng tôi đề nghị rằng bất cứ ở đâu cũng nên thay từ "*nhà nước*" bằng từ "công xã" [Gemeinwesen] là một tiếng Đức rất đắt, tương đương với từ "công xã" trong tiếng Pháp.

Câu "xoá bỏ mọi sự bất bình đẳng về xã hội và chính trị" thay câu "xoá bỏ tất cả những sự phân biệt giai cấp" cũng rất đáng ngờ. Từ xứ này đến xứ khác, từ tỉnh này đến tỉnh khác, thậm chí từ nơi này đến nơi khác, bao giờ cũng có một sự bất bình